|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯** | **CHUYÊN ĐỀ ÔN TẬP**  **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **Môn: Lịch sử**  **¯¯¯¯¯¯¯¯** |

**TÊN CHUYÊN ĐỀ: LỊCH SỬ VIỆT NAM 1954-1965 ( 30 CÂU NHẬN BIẾT )**

**Người biên soạn: Nguyễn Thị Hải Yến**

**Đơn vị công tác: Trường THPT Từ Sơn**

**Người thẩm định : Nguyễn Thị Huệ**

**Đơn vị công tác : Trường THPT Lý Thái Tổ**

**I. LÍ THUYẾT**

Nét độc đáo nhất của CMVN 1954 – 1975 là ***tiến hành đồng thời 2 chiến lược CM ở 2 miền***: Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Miền Nam.

**I. TÌNH HÌNH, NHIỆM VỤ NƯỚC TA SAU HĐ GIƠNEVƠ 1954.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Miền Bắc** | **Miền Nam** |
| **Tình hình** | - Ngày 10/10/1954 quân ta vào tiếp quản HN-> giải phóng thủ đô  - 1/1/1955 TW Đảng, Chính Phủ, Chủ Tịch Hồ Chí Minh ra mắt nhân dân Thủ Đô  - 16/5/1955 Toán lính Pháp cuối cùng rút khỏi Cát Bà- Hải Phòng  -> ***Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân*** | - 5/1956, Pháp rút khỏi Miền Nam khi chưa thực hiện hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất hai miền Nam - Bắc  - Mỹ thay Pháp dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm  -> âm mưu: chia cắt lâu dài nước ta, biến Miền Nam Việt Nam thành ***thuộc đia kiểu mới và căn cứ quân sự*** ở Đông Nam Á . |
| Việt Nam tạm thời bị ***chia cắt làm 2 miền với 2 chế độ*** chính trị , xã hội khác nhau | |
| **Nhiệm vụ** | Hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế ***tiến lên CNXH***,  -> ***hậu phương*** vững chắc cho CMMN. | Tiếp tục ***cách mạng dân tộc dân chủ*** ***nhân dân***, giải phóng miền nam. |
| Hoàn thành ***cách mạng DTDCND trong cả nước***, thống nhất đất nước. | |

**II. PHONG TRÀO ĐỒNG KHỞI 1959-1960 .**

***1. Điều kiện lịch sử :***

- Những năm 1957 – 1959, Mĩ và tay sai tăng cường khủng bố phong trào CM; ban hành đạo Luật 10 – 59, đặt cộng sản ngoài vòng pháp luật

-> ***mâu thuẫn dân tộc*** ở miền Nam ngày càng sâu sắc, đòi hỏi  phải có biện pháp quyết liệt đua CM vượt qua khó khăn.

**- Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 15 (1-1959) quyết định**: (*Đây là điều kiện quyết định dẫn đến bùng nổ phong trào Đồng khởi)*

+ *Phương pháp*: để nhân dân miền Nam ***sử dụng bạo lực cách mạng*** đánh đổ Mĩ – Diệm.

+ *Phương hướng*: ***KN giành chính quyền*** về tay nhân dân bằng con đường đấu tranh ***chính trị*** là chủ yếu, kết hợp đấu tranh vũ trang.

***2. Diễn biến:***

*Mở đầu* bằng các *cuộc nổi dậy lẻ tẻ* ở Bắc Ái, Vĩnh Thạnh (2/1959), Trà Bồng (8/1959), -> lan rộng ra khắp Miền Nam thành *cao trào* cách mạng *tiêu biểu* là cuộc “*Đồng Khởi” ở* ***Bến Tre.***

**3. Kết quả**:

+ Phá vỡ từng mảng lớn chính quyền của địch, thành lập *ủy ban nd tự quản*

+ ***Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng miền Nam Việt Nam*** ra đời ( 20/12/1960)

**4.Ý nghĩa:**

- Phong trào “Đồng Khởi” đã giàng đòn nặng nề vào chính sách thực dân kiểu mới của Mĩ, làm lung lay tận gốc chế độ tay sai Ngô Đình Diệm.(chấm dứt thời kì ổn định tạm thời của chế độ thực dân mới của Mĩ ở MN*,* **mở ra thời kì khủng hoảng của chế độ Sài Gòn)**

- Đánh dấu bước phát triển ***nhảy vọt*** của cách mạng miền Nam, vì: chuyển cách mạng từ thế ***giữ gìn lực lượng sang thế tiến công***, từ khởi nghĩa từng phần tiến lên làm chiến tranh cách mạng. .

**III. ĐẠI HỘI ĐB TOÀN QUỐC LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG (9-1960)**

***\* Hoàn cảnh lịch sử:***

- Cách mạng hai miền Nam- Bắc giành được những thắng lợi to lớn .

- Từ 5 - 10 /9 /1960,

***\* Nội dung:*** ĐH đề ra nhiệm vụ chiến lược của cách mạng cả nước và từng miền***,*** vị trí, vai trò và mối quan hệ cách mạng giữa 2 miền.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Miền Bắc** | **Miền Nam** |
| **Nhiệm vụ chiến lược** | Cách mạng xã hội chủ nghĩa | Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân |
| **Nhiệm vụ chung** | Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước. | |
| **Vị trí** | Hậu phương lớn | Tiền tuyến lớn |
| **Vai trò** | ***quyết định nhất*** đối với sự phát triển của cách mạng cả nước (*vì làm cho miền Bắc vững mạnh để hoàn thành tốt các nhiệm vụ khác*) | ***quyết định trực tiếp*** đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam (*vì nhân dân miền trực tiếp tiến hành cuộc đấu tranh đánh đổ ách thống trị của Mĩ và tay sai…)* |
| **Mối quan hệ** | Mật thiết, gắn bó và tác động lẫn nhau nhằm thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước. | |

- Thông qua Báo cáo chính trị, Báo cáo sửa đổi Điều lệ Đảng và kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965).

- Bầu BCHTW mới ( Hồ Chí Minh làm chủ tịch Đảng, Lê Duẩn làm bí thư).

***\*Ý nghĩa đại hội:*** Đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng, là ĐH *“xây dựng thắng lợi CNXH ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà”.*

**VI. MIỀN NAM ĐẤU TRANH CHỐNG CHIẾN LƯỢC “CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT” CỦA ĐẾ QUỐC MĨ (1961 – 1965)**

**1. Chiến lược Chiến tranh đặc biệt:**

*a. Hoàn cảnh:*

- Phong trào Đồng Khởi làm phá sản Chiến lược “Chiến tranh đơn phương” của Mĩ.

- Phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới dâng cao.

Mĩ đã chuyển sang thực hiện Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam Việt Nam.

*b. Đặc điểm:*

- Là một hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới.

- Tiến hành bằng quân đội Sài Gòn, dưới sự chỉ huy của cố vấn Mĩ, dựa vào phương tiện chiến tranh Mĩ.

- Âm mưu: dùng người Việt đánh người Việt.

*c. Thủ đoạn:*

- Tăng cường viện trợ quân sự cho chính quyền Sài Gòn.

- Tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn.

- Sử dụng các chiến thuật mới: “trực thăng vân”, “thiết xa vận”.

- Tiến hành dồn dân lập “ấp chiến lược”.

- Tiến hành các cuộc hành quân càn quét, phá hoại miền Bắc.

**2. Thắng lời tiêu biểu của quân dân miền Nam.**

*a. Quân sự*:

- Chiến thắng Ấp Bắc (2/1/1963)

+ Chứng tỏ khả năng đánh bại Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của quân dân miền Nam.

+ Dấy lên phong trào “Thi đua Ấp Bắc” giết giặc lập công.

- Chiến dịch tiến công đông – xuân 1964 – 1965

làm *phá sản về cơ* bản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

- Chiến dịch tiến công xuân – hè năm 1965

làm *phá sản hoàn toàn* chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

*b. Đấu tranh chính trị trong các đô thị:*

Cuộc đấu tranh của các tín đồ Phật giáo (1963), “đội quân tóc dài” …

*C. Phong trào phá “ấp chiến lược” ở nông thôn:*

Nhân dân kiên quyết bám đất, giữ làng “Xương sống” của Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” bị bẻ gãy.

**II. BÀI TẬP**

Câu 1: Sự kiện nào chứng tỏ miền Bắc Việt Nam hoàn toàn giải phóng sau năm 1954?

A. Pháp kí Hiệp định Giơnevơ B. Pháp rút quân khỏi Cát Bà( Hải Phòng).

C. Pháp rút quân khỏi miền Nam. D. Pháp bại ở Điện Biên Phủ.

Câu 2: Để thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài Việt Nam, Mĩ đã thực hiện thủ đoạn gì?

A. Cưỡng ép, dụ dỗ đồng bào miền Bắc di cư vào miền Nam.

B. Dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

C. Phá hoại cơ sở kinh tế, văn hóa ở miền Bắc.

D. Trả thù những người kháng chiến ở miền Nam.

Câu 3: Sự kiện nào chứng tỏ Mĩ đang thay thế Pháp ở miền Nam Việt Nam sau năm 1954?

A. Dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.

B. Pháp kí Hiệp định Giơnevơ.

C. Pháp rút quân khỏi miền Nam.

D. Pháp bại ở Điện Biên Phủ.

Câu 4: Sau Hiệp định Giơnevơ1954, Mĩ dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm nhằm

A. biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.

B. biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu cũ.

C. ngăn chặn sự chi viện từ miền Bắc vào miền Nam.

D. phá hoại công cuôc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta.

Câu 5: Sau 1954, nhiệm vụ của cách mạng miền Nam là

A. tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. cải cách ruộng đất.

D. đấu tranh chống chính quyền Ngô Đình Diệm

Câu 6: Phong trào Đồng Khởi năm (1959-1960) nổ ra trong hoàn cảnh cách mạng miền Nam đang

A. giữ vững và phát triển thế tiến công. B. gặp muôn vàn khó khăn và tổn thất.

C. chuyển dần sang đấu tranh chính trị. D. chuyển hẳn sang tiến công chiến lược.

Câu 7: Phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam Việt Nam theo Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng tháng 1-1959 là

A. tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất. B. đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ.

C. tiến hành khởi nghĩa từng phần. D. khởi nghĩa giành chính quyền về tay ND.

Câu 8: Tháng 1-1959, Hội nghị lần thứ 15 của Ban chấp hành Trung ương Đảng quyết định để nhân dân miền Nam Việt Nam

A. sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ – Diệm.

B. tiếp tục đấu tranh chính trị chống chính quyền Mĩ – Diệm.

C. nổi dậy đánh địch bằng ba mũi giáp công.

D. đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang.

Câu 9: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

A. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.

B. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.

C. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.

D. làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

Câu 10: Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời nhằm mục đích gì?

A. Đoàn kết toàn dân, đấu tranh chống Mĩ và tay sai.

B. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

C. Thực hiện hòa bình thống nhất đất nước.

D. Đấu tranh chống các loại hình chiến tranh xâm lược của Mĩ.

Câu 11: Theo tinh thần của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần III của Đảng (9/1960), cách mạng hai miền Nam – Bắc Việt Nam

A. có quan hệ mật thiết, gắn bó, tác động lẫn nhau.

B. được sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ – Diệm.

C. có vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển của cách mạng cả nước.

D. có nhiệm vụ đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH.

Câu 12: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần III của Đảng Lao động Việt Nam (9/1960) đã thông qua những nội dung nào?

A. Báo cáo chính trị, Báo cáo sửa đổi Điều lệ Đảng và kế hoạch Nhà nước 5 năm.

B. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ tóm tắt.

C. Luận cương chính trị, Báo cáo bàn về cách mạng Việt Nam.

D. Quyết định đổi tên đảng thành Đảng Lao động Việt Nam, Cương lĩnh chính trị đầu tiên.

Câu 13. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (9-1960), Đảng Lao động Việt Nam đề ra chủ trương nào sau đây?

A. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở hai miền Bắc-Nam.

B. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở hai miền Bắc-Nam.

C. Tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền Bắc-Nam.

D. Tiến hành chiến tranh nhân dân trên cả hai miền Bắc-Nam.

Câu 14. Ý nào không phản ánh đúng nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau năm 1954?

A. Xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội

B. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân

C. Đấu tranh chống đế quốc Mĩ xâm lược và tay sai

D. Thực hiện hòa bình thống nhất đất nước

Câu 15. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9-1960) xác định cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc có vai trò như thế nào đối với sự phát triển của cách mạng cả nước?

A. Quyết định nhất. B. Quyết định trực tiếp.

C. Căn cứ địa cách mạng. D. Hậu phương kháng chiến.

Câu 16: Trong thời kì 1954 – 1975, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam vì cuộc cách mạng này

A. bảo vệ vững chắc hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

B. làm thất bại hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mĩ.

C. trực tiếp xóa bỏ ách áp bức, bóc lột của địa chủ và tư sản miền Nam.

D. trực tiếp đánh đổ ách thống trị của Mĩ và chính quyền Sài Gòn.

Câu 17: Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mĩ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là

A. chi viện kịp thời các nguồn lực cho tiền tuyến miền Nam đánh Mĩ.

B. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh xâm lược của Mĩ.

C. xây dựng thành công cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.

D. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.

Câu 18: Trong những năm 1961-1965, Mĩ thực hiện chiến lược nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

A.Đông Dương hóa chiến tranh. B. Chiến tranh đặc biệt.

C.Việt Nam hóa chiến tranh. D. Ngăn đe thực tế.

Câu 19. Lực lượng nòng cốt thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961- 1965) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là

A. Liên quân Mĩ và đồng minh. B. Hệ thống cố vấn quân sự.

C. Quân đồng minh của Mỹ. D. Lực lượng quân đội Sài Gòn.

Câu 20: Âm mưu cơ bản của Mĩ trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) thực hiện ở miền Nam Việt Nam là

A. dùng người Việt đánh người Việt.

B. tìm diệt và bình định.

C. phá hoại miền Bắc.

D. dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương.

Câu 21: Nội dung chủ yếu của kế hoạch Xtalây-Taylo trong Chiến tranh đặc biệt của Mĩ (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam là gì?

A. “Tìm diệt” quân chủ lực giải phóng.

B. Tăng viện trợ quân sự cho chính quyền Ngô Đình Diệm.

C. Bình định miền Nam trong vòng 18 tháng.

D. Tăng lực lượng quân đội Sài Gòn.

Câu 22: Mĩ đề ra kế hoạch Giônxơn- Mác Namara (1964-1965) thay thế kế hoạch Xtalây-Taylo, nội dung chủ yếu là

A. bình định miền Nam trong vòng 18 tháng.

B. bình định miền Nam có trọng điểm trong 2 năm.

C. dồn dân lập “ấp chiến lược” ở miền Nam Việt Nam.

D. “tìm diệt” và “bình định” ở miền Nam Việt Nam.

Câu 23. Đế quốc Mĩ có thủ đoạn nào sau đây trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam?

A. Sử dụng quân đội các nước đồng minh của Mĩ.

B. Mở các cuộc hành quân tìm diệt và bình định.

C. Sử dụng quân đội viễn chinh Mĩ tham chiến.

D. Tăng nhanh lực lượng cố vấn Mĩ vào miền Nam

Câu 24. Thắng lợi nào **không** nằm trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 – 1965) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

A. An Lão B. Đông Khê C. Đồng Xoài D. Ba Gia

Câu 25: Từ 1961-1965, khẩu hiệu“ Một tấc không đi, một li không rời” ra đời trong phong trào nào của quân dân miền Nam Việt Nam?

A. “Ba sẵn sàng”. B. “Đồng Khởi”.

C. “ Người cày có ruộng”. D. Phá “ ấp chiến lược”.

Câu 26: Chiến thắng Ấp Bắc của quân ta đã dấy lên phong trào đấu tranh nào trên khắp cả nước?

A. Cao trào Đồng khởi

B. Cao trào “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”

C. Cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt”.

D. Cao trào Phá ấp chiến lược.

Câu 27: Trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) Mĩ đã sử dụng chiến thuật

A. dồn dân lập “ấp chiến lược”.

B. “trực thăng vận”, “thiết xa vận”.

C. càn quét tiêu diệt lực lượng cách mạng.

D. “bình định” toàn bộ miền Nam.

Câu 28: Chiến thắng nào dưới đây khẳng định quân dân miền Nam Việt Nam có khả năng đánh thắng chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) của Mĩ?

A. An Lão (Bình Định). B. Ba Gia (Quảng Ngãi).

C. Bình Giã (Bà Rịa). D. Ấp Bắc (Mĩ Tho).

Câu 29. Biện pháp mà Mĩ và chính quyền Sài Gòn coi như “xương sống” và nâng lên thành “quốc sách” khi triển khai chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 – 1965) là

A. ấp chiến lược. B. quân Mĩ và quân đồng minh.

C. quân đội Sài Gòn. D. trực thăng vận.

Câu 30. Chiến thắng quân sự nào của ta làm phá sản về cơ bản “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?

A. Đồng Xoài. B. Ba Gia. C. Bình Giã. D. Ấp Bắc.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1-B | 2-B | 3-A | 4-A | 5-A | 6-B | 7-D | 8-A | 9-D | 10-A |
| 11-A | 12-A | 13-C | 14-A | 15-A | 16-D | 17-A | 18-B | 19-D | 20-A |
| 21-C | 22-B | 23-D | 24-B | 25-D | 26-B | 27-B | 28-D | 29-A | 30-C |